

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HỒNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 73/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Hồng, ngày 30 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Đoàn Thị L**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: **Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

- Bị đơn: **Nguyễn Hoàng N**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: **Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đoàn Thị L** và anh **Nguyễn Hoàng N**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Đoàn Thị L** và anh **Nguyễn Hoàng N** thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị **Đoàn Thị L** được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên **Nguyễn Thị Ngọc N1**, sinh năm 07-9-2012 (cháu **Ngọc N1** đang sống với chị **L** và có nguyện vọng sống chung với chị **L**). Anh **Nguyễn Hoàng N** được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh **N** lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị **L** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh **N**.

Về cấp dưỡng không có yêu cầu, cũng không tự nguyện cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thống nhất thỏa thuận:

Chị **Đoàn Thị L** đồng ý chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (gồm: 75.000 đồng là tiền chị **L** phải chịu và 75.000 đồng là tiền chị **L** tự nguyện nộp thay cho anh **N**) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0002529 ngày 22-5-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng. Vậy chị **Đoàn Thị L** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Anh **Nguyễn Hoàng N** không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Tân Hồng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- UBND xã Tân Công Chí;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mỹ Hương

